

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 2379/SKH-THQH

V/v tài liệu tổ chức hội nghị tổng
kết nhiệm vụ năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 25 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1174/VPUBND-KTTH ngày 18/12/2019 về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm 2019; Căn cứ những báo cáo UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự thảo báo cáo “Thông tin kết quả chủ yếu tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và Giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu về phát triển KTXH năm 2020” - Xin đính kèm.

Về nội dung dự thảo Kế hoạch sơ bộ về những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2020, đến nay Trung ương chưa gửi Dự thảo Nghị quyết 01 về chỉ đạo điều hành năm 2020 nên đến nay Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa tổ chức dự thảo Kế hoạch triển khai NQ 01 của Chính phủ và những giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu năm 2020, do đó, Sở đưa những nhóm giải pháp chung đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh vào dự thảo báo cáo.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, THQH.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Dương

BÁO CÁO

**Thông tin kết quả chủ yếu tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và
Giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu về phát triển KTXH năm 2020**

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2019

1. Về lĩnh vực phát triển kinh tế, hạ tầng:

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá 2010 - hệ số trung gian cũ theo Nghị quyết) ước đạt 20.672 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức khá, ước đạt 7,83%/KH 8,09%.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 11,6%, sản lượng Alumin ước đạt 680 ngàn tấn, tăng 9,6%; xuất khẩu Alumin ước đạt 329 triệu USD, tăng 10%; điện sản xuất ước đạt 1.622 triệu Kwh, tăng 6,7%.

- Tổng sản lượng lương thực ước đạt 443,9 ngàn tấn, tăng 3,3%; cơ bản sản lượng cây công nghiệp chủ lực đều tăng. Tình hình dịch bệnh chết nhanh, chết chậm trên cây hồ tiêu vẫn diễn biến phức tạp. Giá nông sản chủ lực giữ ở mức thấp và tiếp tục giảm, gây nhiều khó khăn cho người dân. Trong năm, ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, giá sản phẩm chăn nuôi không ổn định; tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên đàn lợn và diễn biến phức tạp. Lũy kế trồng rừng tập trung được 1.247,3 ha, đạt 124,7%KH. Tình hình phá rừng, vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng có chiều hướng giảm nhưng vẫn xảy ra, ước tổng số vụ phá rừng giảm 11,2% về số vụ, giảm 19,7% về diện tích thiệt hại. Ước cuối năm 2019 tăng thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đạt 21 xã, đạt 100%KH; bình quân mỗi xã đạt 13,9 tiêu chí nông thôn mới, đạt 100%KH.

- Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ ước đạt 14.735 tỷ đồng, tăng 7%, đạt 91%KH, CPI bình quân ước tăng 2,5%. Khối lượng vận chuyển hành khách tăng 4,5%; khối lượng vận chuyển hàng hóa tăng 5,1%. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.150 triệu USD, đạt 88,6%KH. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 340 triệu USD, đạt 154%KH. Tổng lượt khách du lịch ước đạt 385 ngàn lượt, tăng 26,6%; cơ sở hạ tầng lưu trú cơ bản đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 là 2.345,9 tỷ đồng, ước giải ngân hết kế hoạch năm 2019 đạt 2.053 tỷ đồng, đạt 87,5%, cao hơn 9% so với tỷ lệ giải ngân năm 2018. Trong năm, toàn tỉnh đã xây dựng, cải tạo được 51km đường, nâng tỷ lệ nhựa hóa đường tỉnh từ 61,15% lên 63,5% (trong đó đường huyện từ 92% lên 96%). Hoàn thành đạt 85% khối lượng dự án hạ tầng Khu công nghiệp Nhân Cơ. Nhà máy luyện nhôm Trần Hồng Quân dự kiến đi vào hoạt động năm 2021.

- Tổng thu ngân sách ước đạt 2.600 tỷ đồng, đạt 110%DT, tăng 10%. Tổng chi NSDP ước đạt 6.972 tỷ đồng, đạt 107%DT, tăng 21%.

- Trong năm ước có trên 600 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 3,7%; chấp thuận 08 chủ trương đầu tư và cấp 04 Giấy CNĐKĐT với tổng vốn đăng ký 48,3 tỷ đồng. Duy trì thường xuyên các buổi cà phê doanh nhân, hầu hết các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp trong thời gian qua đã được trả lời đến kết quả cuối cùng. Tiếp tục duy trì hoạt động 08 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; hoàn thành cổ phần hóa 2/4 doanh nghiệp là Công ty Cà phê Thuận An và Công ty TNHH MTV Sách và Thiết bị trường học Đắk Nông, tiếp tục xử lý đối với Công ty TNHH MTV Nam Nung và Công ty Cà phê Đức Lập. Thoái vốn 02/03 doanh nghiệp là Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới và Công ty cổ phần cấp nước và phát triển đô thị. Cơ bản hoàn thành việc giải thể Công ty TNHH MTV Quảng Tín, đối với các công ty còn lại còn gặp khó khăn nên tiến độ triển khai còn chậm so với kế hoạch.

- Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cho 08 huyện, thị xã. Triển khai xây dựng phương án giá đất cho các dự án đầu tư, triển khai công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Về phát triển văn hóa, xã hội:

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước và của địa phương. Triển khai xây dựng các điểm di sản thuộc vùng Công viên địa chất Đắk Nông, triển khai các nhiệm vụ đón Đoàn chuyên gia thẩm định chính thức UNESCO. Tiến hành tổ chức 14 lễ hội truyền thống, tổ chức 04 cuộc trưng bày thành tựu kinh tế xã hội của tỉnh.

- Đăng cai tổ chức thành công Hội thi Thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ XI khu vực II, năm 2019. Phong trào thể dục thể thao được đẩy mạnh, tổ chức 09 giải thể thao cấp tỉnh, 30 giải phong trào, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Tham gia thi đấu 19 giải thi đấu khu vực và toàn quốc, đạt được 65 huy chương các loại, trong đó có 10 HCV, 14 HCB và 41 HCD.

- Kiểm tra và công nhận thêm 22 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số đạt 144/350 trường công lập trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 39,4%. Tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 an toàn, hiệu quả, nghiêm túc và đúng quy chế, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 92,78%. Triển khai năm học 2019-2020.

- Tổng số bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại các bệnh viện là trên 494,2 ngàn lượt, tăng 11,7 ngàn lượt so với cùng kỳ, công suất sử dụng giường bệnh tăng 8%. Tổ chức khám, chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, dân tộc thiểu số, đối tượng chính sách được 22 đợt, cho trên 10,5 ngàn lượt người.

- Triển khai công tác giảm nghèo và an sinh xã hội đảm bảo kế hoạch đề ra. Ước tỉ lệ giảm nghèo chung đạt 3%, Tập trung chăm lo đời sống cho người có công, triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ.

- Tạo được việc làm mới cho 18.290 ngàn lượt người, vượt KH; Đào tạo nghề cho 3.960 lượt người, vượt KH, tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 42,5%, trong đó tỉ lệ lao động qua đào tạo nghề là 33,2%.

- Phát thanh, truyền hình, báo chí chủ động bám sát định hướng tuyên truyền, định kỳ tổ chức họp báo cung cấp thông tin các vấn đề dư luận quan tâm. Triển khai tích hợp chữ ký số, chứng thư số do Ban cơ yếu Chính phủ cấp tại 100% các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã, tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đã tăng lên đáng kể, đạt 90%. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp ứng dụng một cửa điện tử liên thông của tỉnh cung cấp 2.294 dịch vụ công mức 1,2.

3. Về nội chính, đối ngoại và an ninh quốc phòng

- Hoàn thành công tác sắp xếp bộ máy theo kế hoạch, ban hành Quyết định phê duyệt Bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm cho 18 đơn vị. Tổ chức thẩm định văn bản QPPL và cập nhật văn bản Trung ương, chủ động thực hiện rà soát các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đang còn hiệu lực.

- Tình hình tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh nhìn chung tăng nhưng số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm so với năm 2018. Thực hiện 92 cuộc thanh tra tại 165 đơn vị, triển khai 11 cuộc thanh tra về phòng chống tham nhũng.

- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ III. Tổ chức đánh giá kết quả 15 năm thực hiện công tác kết nghĩa giữa các cơ quan với bon, buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ. Xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; Giải quyết kịp thời 17 nhu cầu về tôn giáo, tổ chức hội nghị phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo cho 200 chức sắc, tu sĩ, nhà tu hành các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai tốt công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế. Diễn tập khu vực phòng thủ huyện Đăk Mĩl và Đăk Glong năm 2019, kết quả đạt tốt; Diễn tập chiến đấu phòng thủ 13/13 xã, phường, thị trấn, đạt 100%, kết quả đạt khá. Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, tội phạm hình sự giảm 7,22%. Trấn áp tội phạm về hoạt động kinh tế, nổi bật là triệt phá thành công hoạt động sản xuất, buôn bán xăng giả và sản xuất, tiêu thụ tiền giả tinh vi, tiêu thụ tại nhiều địa phương. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn PCCC, cứu nạn, cứu hộ được tăng cường, kiểm chế và giảm tai nạn giao thông.

4. Đánh giá chung, ước kết quả thực hiện 16 nhóm chỉ tiêu KTXH năm 2019 đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh: Có 05/16 nhóm chỉ tiêu vượt KH đề ra, chiếm 31,25%; Có 07/16 nhóm chỉ tiêu đạt KH đề ra, chiếm 43,75%; Tuy nhiên có 04/16 nhóm chỉ tiêu không đạt kế hoạch, chiếm 25%. Như vậy, ước thực hiện năm 2019, toàn tỉnh đã hoàn thành tương đối chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH đã đề ra, số chỉ tiêu đạt và vượt chiếm 75%.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020:

1. Mục tiêu tổng quát: Phân đầu đạt cao các chỉ tiêu, thực hiện thành công nghị quyết, kế hoạch của giai đoạn 2016-2020. Tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Xây dựng các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020:

2.1. Tăng trưởng kinh tế: GRDP (giá 2010) tăng 7,91%; trong đó: KV1 tăng 5,68%; KV2 tăng 11,2%, KV3 tăng 8,84%, KV thuế tăng 9,05%.

2.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế (giá hiện hành): Tỷ trọng khu vực nông nghiệp chiếm 41,58%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 17,22%; khu vực dịch vụ chiếm 34,97%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp 6,28%.

2.3. GRDP bình quân đầu người: Đạt trên 51 triệu đồng.

2.4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên 18.000 tỷ đồng.

2.5. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.700 tỷ đồng.

2.6. Hạ tầng giao thông: Tỷ lệ nhựa hoá đường toàn tỉnh đạt 64%.

2.7. Hạ tầng cấp, thoát nước và đô thị: Bảo đảm nguồn nước cho 80% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; 90% hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh; 100% hộ dân thành thị sử dụng nước sạch.

2.8. Hạ tầng cấp điện: 99% số hộ được dùng điện; Tỷ lệ thôn, bon, buôn có điện lưới Quốc gia 100%.

2.9. Tốc độ tăng dân số tự nhiên 1,1%, mức tỉ lệ giảm sinh 0,8‰; Dân số trung bình ước đạt 638 ngàn người.

2.10. Số lao động được tạo việc làm tăng thêm là 18 ngàn người; Đào tạo nghề cho 3,8 ngàn người.

2.11. Giảm nghèo: Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3,5% trở lên, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 5% trở lên. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) 10,44%.

2.12. Y tế: 70% xã đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế; 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

2.13. Giáo dục: Số trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia 8 trường; 70% dân số trong độ tuổi học Trung học phổ thông đi học.

2.14. Văn hóa: Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa 81,2%; Tỷ lệ thôn, bon, tổ dân phố văn hóa 83,2%; Xã, phường, thị trấn văn hóa 40,5%; Cơ quan đạt danh hiệu văn hóa 95,3%.

2.15. Môi trường: Tỷ lệ che phủ rừng 39,3%; trồng mới rừng tập trung 1.000 ha; giảm 50% số vụ và diện tích rừng bị phá.

2.16. Nông thôn mới: Có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế đạt 25 xã), 02 huyện trở lên đạt chuẩn NTM; mỗi xã đạt bình quân 15 tiêu chí trở lên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHỦ YẾU: Triển khai hiệu quả Nghị quyết 01 của Chính phủ năm 2020 về các giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ giải pháp mà Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã thông qua, cụ thể:

1. Phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết phát triển KTXH 5 năm 2016-2020 của HĐND tỉnh; Tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, xây dựng các văn kiện, kế hoạch cho giai đoạn mới: Phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KTXH giai đoạn 2016-2020 của HĐND tỉnh đã đề ra. Tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2016-2020, xây dựng Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH giai đoạn 2021-2025 trình HĐND tỉnh. Xây dựng Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045.

2. Về phát triển công nghiệp: Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp Bô xít, nhôm ngay khi có Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về phát triển công nghiệp Bôxít, Alumin và luyện nhôm trong thời kỳ mới (2020-2030). Thực hiện các thủ tục trình Trung ương bổ sung quy hoạch KCN Nhân Cơ 2. Triển khai lập Quy hoạch chi tiết KCN Nhân Cơ 2 trình cấp thẩm quyền phê duyệt, tổ chức đền bù, giải phóng mặt bằng, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.

Hỗ trợ Nhà máy Alumin Nhân Cơ trong vận hành, sản xuất, thực hiện cao nhất kế hoạch sản xuất; đồng thời hỗ trợ TKV đầu tư mở rộng quy mô nhà máy khi Trung ương cho phép nâng công suất lên 1,3 triệu tấn/năm. Hoàn thành xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Nhân Cơ, bàn giao hạ tầng cho nhà máy luyện nhôm. Đẩy nhanh tiến độ dự án nhà máy luyện nhôm Trần Hồng Quân, hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc về chính sách, phấn đấu hoàn thành và đi vào sản xuất vào năm 2021. Phát triển vùng nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp. Chuyển đổi các cụm công nghiệp thiếu hiệu quả.

3. Về phát triển nông nghiệp và nông thôn: Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện 02 đề án trọng điểm của ngành nông nghiệp. Kiểm soát và ngăn chặn lây lan dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Khắc phục hậu quả của dịch bệnh trên cây hồ tiêu và dịch bệnh trên lợn. Hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi. Chấn chỉnh công tác cấp phép, cấp chứng nhận đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo phương thức lồng ghép với nhiều chương trình, dự án trên cùng một địa bàn. Phát huy nguồn lực từ các nhà tài trợ cho các dự án ODA, các chương trình mục tiêu vào triển khai xây dựng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Quy hoạch chi tiết NTM ở các xã, trước mắt tập trung quy hoạch chi tiết: khu trung tâm, khu dân cư và khu sản xuất; Lập đề án phát triển sản xuất trên địa bàn các xã.

4. Về phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch: Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường huy động nguồn lực để cải tạo, nâng cấp, xây dựng hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Thực hiện nhiệm vụ quản lý thị trường nhằm tăng cường kỷ cương, trật tự thị trường; ngăn chặn tệ buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc tiến trình UNESCO hồ sơ Công viên địa chất toàn cầu Đắk Nông, phấn đấu được UNESCO công nhận công viên địa chất toàn cầu trong năm 2020. Triển khai thực hiện “Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018 - 2020 định hướng đến năm 2025 “ trên địa bàn tỉnh.

5. Về cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19, Nghị quyết số 35 của Chính phủ và các văn bản đã cụ thể hóa của UBND tỉnh (*phần đấu phải tăng từ 3-5 bậc xếp hạng PCI toàn quốc so với năm 2019*). Thực hiện hiệu quả kế hoạch triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo tiến độ cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiện toàn tổ tư vấn thủ tục pháp lý và hoàn thiện hồ sơ miễn phí cho nhà đầu tư khi đến đầu tư vào tỉnh Đắk Nông. Nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban hành danh mục các dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2020-2025 có tính khả thi, đảm bảo thu hút đầu tư hiệu quả. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

6. Về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị và huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển: Tăng cường các biện pháp thu đối với các khoản nợ đọng thuế, thu các khoản nợ có khả năng thu hồi, khoảng trên 100 tỷ đồng. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính thuế theo hướng công khai quy trình thủ tục; hỗ trợ, hướng dẫn, phục vụ tốt nhất cho người nộp thuế. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư, giải quyết dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản. Đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư công trọng điểm. Nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý, phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý quy hoạch đô thị. Hướng dẫn việc công bố công khai việc thực hiện quy hoạch, quản lý đất đai để tiến hành kêu gọi đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

7. Về bảo đảm an sinh xã hội, chăm sóc đối tượng chính sách: Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi của nhà nước; tăng cường các hoạt động hỗ trợ, chăm sóc; tổ chức thăm hỏi, động viên trong các dịp lễ, Tết đối với người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động nguồn lực phục vụ thực hiện công tác giảm nghèo, ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước kịp thời, đủ để thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo, chú trọng huy động sự đóng góp của doanh nghiệp, vận động sự

tài trợ của các tổ chức, cá nhân để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Triển khai các hoạt động phòng, chống tai nạn, phòng chống đuối nước; các chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

8. Về Y tế: Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở, triển khai khám và quản lý sức khỏe cộng đồng tại trạm y tế theo nguyên lý y học gia đình. Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, môi trường y tế. Đẩy mạnh chương trình hợp tác y tế với Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, đề án Bệnh viện tỉnh là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy; nâng cao vai trò, năng lực điều trị tại bệnh viện đa khoa các tuyến, đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác khám chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện. Triển khai hiệu quả công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm toàn dân vào năm 2020.

9. Về công tác giáo dục đào tạo: Thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo. Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường mầm non, phổ thông công lập nhiều cấp học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng trường chuẩn gắn với xây dựng nông thôn mới và phù hợp với các quy định mới của Trung ương. Tiếp tục nỗ lực nâng cao số lượng các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Rà soát, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu còn nợ đối với các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

10. Về công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm: Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm; tăng tần suất và nâng cao chất lượng hoạt động của các phiên giao dịch việc làm. Thực hiện có hiệu quả các dự án vay vốn giải quyết việc làm, chính sách tín dụng ưu đãi để phát triển kinh tế, tạo việc làm. Lồng ghép các hoạt động của chương trình cho vay vốn giải quyết việc làm và chương trình giảm nghèo để phát huy hiệu quả vốn vay. Nắm bắt được tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

11. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao: Xây dựng văn hóa, đời sống con người phát triển toàn diện, bảo tồn kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bản địa; từng bước hoàn thiện thể chế, thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Xây dựng hồ sơ xét tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực Di sản văn hóa phi vật thể lần thứ III, năm 2020. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức và tham dự các hội thao, giải thi đấu theo kế hoạch, phấn đấu đạt thành tích cao.

12. Về phát triển khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông: Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo điều hành, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và triển khai dự án Chính quyền điện tử. Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu ứng dụng, nhất là trong phát triển nông nghiệp an toàn, nông nghiệp công nghệ cao. Triển khai xây dựng

thương hiệu, đăng ký bảo hộ sản phẩm, chỉ dẫn địa lý... đối với các sản phẩm chủ lực, thế mạnh, đặc trưng của tỉnh.

13. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ rừng: Tập trung triển khai thực hiện tốt quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Đánh giá tổng thể các tác động môi trường, tình trạng sạt lở từ các hoạt động khai thác cát. Tập trung bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện còn; chủ động ngăn chặn, bố trí lực lượng Kiểm lâm tăng cường về địa bàn xã, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm ngay từ cơ sở. Tập trung đẩy mạnh công tác trồng rừng, có lộ trình cơ chế cụ thể triển khai từ đầu năm 2020; ưu tiên khoanh nuôi, tập trung bảo vệ để tái sinh rừng tự nhiên.

14. Về cải cách hành chính, tư pháp và nội chính, dân tộc và tôn giáo: Giải quyết khó khăn của doanh nghiệp và người dân đến kết quả cuối cùng.. Thực hiện việc giải thể, sáp nhập, hợp nhất, cổ phần hóa... một số cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh theo Nghị định của Chính phủ.. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật”.

15. Giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự; xử lý kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tham nhũng. Thực hiện nghiêm các kế hoạch về đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trên địa bàn tỉnh và tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019, về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

16. Về công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh: Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới. Tiếp tục giảm tỉ lệ tội phạm, giảm tai nạn giao thông. Hoàn thành các chỉ tiêu tuyển quân, tổ chức hiệp đồng giao nhận quân năm 2020. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đề án bảo đảm quốc phòng năm 2020. Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế. Đẩy mạnh mở rộng quan hệ kinh tế với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**